

Số: 07/2019/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 11 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành quy định một số mức chi phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng  
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐẾN Số: 1818  
Ngày: 29/7/2019  
Chuyên: .....  
Lưu hồ sơ số: .....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định một số mức chi phục vụ công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số mức chi phục vụ cho công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra VBQPPL*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Hải Dương, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

(để b/c)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Hiển**

**QUY ĐỊNH**

**Một số mức chi phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng  
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định một số mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Hải Dương.

Những nội dung không được quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và một số quy định khác có liên quan đã có hiệu lực thi hành và đang áp dụng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; công chức xã, phường, thị trấn; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

d) Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố;

e) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Các đối tượng tại điểm a, b, c, d Khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức; các đối tượng tại điểm e Khoản này được gọi chung là viên chức.

**Điều 2. Quy định một số mức chi cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước**

**1. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức**

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung: Áp dụng đối với các đối tượng được cử đi học tập trung theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Chương II Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Mức chi 50.000 đồng/người/ngày.

b) Chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về, nghỉ lễ, nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Thực hiện theo mức chi công tác phí quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

c) Chi hỗ trợ các cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo: Mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng; nếu đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng thì được hỗ trợ theo mức 300.000 đồng/người/tháng.

Trường hợp, thời gian đào tạo không đủ 1 tháng (30 ngày): nếu thời gian từ 16 ngày trở lên thì được hỗ trợ theo mức cả tháng, từ 15 ngày trở xuống thì hỗ trợ 50% mức hỗ trợ trên.

## 2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên: Mức chi thù lao một buổi giảng (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học) cụ thể như sau:

- Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương: 2.000.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp: 1.800.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.500.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên): 1.000.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: 800.000 đồng/người/buổi.

b) Phụ cấp tiền ăn, chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Thực hiện theo mức chi công tác phí quy định tại

Điều 2 Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Chi nước uống phục vụ lớp học: 20.000 đồng/người/buổi.

d) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (*một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết*); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (*trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ*): Mức chi như quy định tại Khoản 1 Điều này.

e) Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên.

f) Chi phí quản lý lớp học: Được phép trích tối đa không quá 10% trên tổng kinh phí của mỗi lớp học.

### 3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này và căn cứ nguồn lực tài chính của đơn vị, thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

#### 1. Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

#### 2. Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ dự toán được giao hàng năm của cấp có thẩm quyền, quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị nhưng không vượt quá mức chi tại Nghị quyết này, đảm bảo phù hợp với điều kiện và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, căn cứ chế độ chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Quyết định này để quyết định mức chi cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với khả năng ngân sách của đơn vị, đặc điểm hoạt động

và quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng lĩnh vực.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Hiến**